

Phải nắm chắc một quy luật rất cơ bản trong giáo dục thì mới đuổi kịp được

• GS. NGUYỄN CẨM TOÀN

BÁC Hồ nói "về cách học phải lấy tự học làm cốt". Câu nói rất ngắn gọn này chưa đựng một quy luật về chất lượng học. Có lẽ ai cũng đồng tình nhưng vận dụng vào thực tiễn lại không đơn giản. Nếu nắm quy luật này đến mức thành niềm tin, thành bản lĩnh vượt mọi khó khăn, thách thức, kể cả lời chỉ trích của những người chưa thật đồng tình thì người học sẽ tiến bộ nhanh còn cơ quan quản lý thì dám có những chủ trương táo bạo mà không phiêu lưu để giải quyết được cả chất lượng và số lượng trong giáo dục (GD). Trái lại nếu nắm hờ hững, lòng tin yếu dễ dao động trước những khó khăn, những lời chỉ trích, thì người học sẽ tiến bộ rất chậm còn cơ quan quản lý sẽ trở nên bảo thủ, rụt rè. Trong thực tiễn GD Việt Nam đã từng có nhiều sự việc chứng minh cho điều vừa nói.

Cách đây nửa thế kỷ, bậc học phổ thông của ta chỉ có 9 năm, thầy thi hầu hết chưa đạt chuẩn, thậm chí "cơm chấm cơm", lớp học thi tranh tre hoặc đặt trong nhà dân, đình, chùa nhưng GD lại được xã hội khen là một bông hoa của chế độ. Cũng khoảng thời gian đó, năm 1951, hai trường đại học (ĐH) là Khoa học cơ bản và Sư phạm cao cấp được lập ra ở Khu học xá trung ương tại Nam Ninh (Trung Quốc). Thầy dạy chung cho 2 trường gồm 9 người trong đó có 1 tiến sĩ, 1 thạc sĩ, 7 cử nhân, thời gian học là 2 năm. Trong sinh viên có nhiều người là học sinh tốt nghiệp hệ phổ thông 9 năm. Có thể nói đó là một "đốm lửa" ĐH. Đốm lửa đó đã trở thành "dám cháy" (cả hệ thống ĐH ngày nay). Bậc trên ĐH ở nước ta cũng hình thành kiểu như vậy. Năm 1960, khi số người có học vị trên ĐH trong trường ĐH Sư phạm Hà Nội còn hiếm như sao buổi sáng thì khoa Toán của Trường chủ trương và bắt tay tổ chức việc bồi dưỡng cán bộ giảng dạy theo hai cấp: cấp 1 (tiến sĩ của thạc sĩ), cấp 2 (tiến sĩ của tiến sĩ). Lực lượng thầy (người có khả năng hướng dẫn trên ĐH) mỏng như vây mà dám mở. Vậy trông cậy vào đâu? – Vào khả năng tự học, tự nghiên cứu của số cán bộ giảng dạy trẻ trong điều kiện việc bồi dưỡng họ được tổ chức, chỉ đạo đúng đắn và chất lượng. Số cán bộ trẻ này vừa giảng dạy vừa tự học, tự nghiên cứu một cách có tổ chức, trưởng thành dần và đến năm 1970 lần đầu tiên ở nước ta đã có 3 luận án tiến sĩ được bảo vệ thắng lợi tại trường. Cả 3 luận án đều không có người hướng dẫn nhưng đều có chất lượng, sau khi bảo vệ xong tuyệt đối không có tiếng xì xào nào rằng "tiến sĩ nội kém tiến sĩ ngoại" và quả nhiên tác giả các luận án đầu tiên đó về sau đều trở thành những giáo sư có uy tín.

Năm 1977, ta chủ trương đào tạo từ xa giáo viên bậc THPT có nhiều ý kiến chỉ trích "đào tạo chính quy còn chẳng ăn ai nữa là từ xa", "chính quy" thì mới hình thành được nhân cách nhà giáo, thế giới chỉ dùng "từ xa" để bối



Phát huy nội lực tự học là điều kiện quyết định chất lượng học tập ANH KA

đường giáo viên chứ không dùng để đào tạo giáo viên. Nhưng cấp quản lý có bản lĩnh cứ tiến hành, lại dám tuyển những học sinh đã hỏng thi vào ĐH nhưng đạt điểm "học được" để đào tạo. Qua 11 năm làm thử với ngót 2000 sinh viên qua 7 kỳ thi tốt nghiệp tổ chức rất nghiêm túc chung cho cả sinh viên chính quy và từ xa thì thấy: mặc dù đầu vào kém hơn nhưng đầu ra của "từ xa" không kém đầu ra của "chính quy".

Bên cạnh những thắng lợi trên cũng có những thất bại: từ năm 1981 đến nay, liên miên thay sách, chương trình. Mỗi đến nay mới chú ý đến đổi mới cách dạy và học. Bộ đề thi là kê hở cho luyện thi ĐH ra đời rồi dạy thêm, học thêm tràn lan. Các điều kiện về thầy, cơ sở vật chất, môi trường xã hội đều rất quan trọng đối với chất lượng học tập nhưng không có ý nghĩa quyết định. Nếu coi "thầy" là điều kiện quyết định thì giải thích sao được việc ta dám mở ra và gặt hái được thắng lợi các cấp học từ phổ thông đến trên ĐH, khi mà lực lượng thầy ở từng cấp còn quá mỏng. Nếu như trước đây, ta coi điều kiện "thầy" là quyết định thì chắc ta phải chờ cho đến khi có ít ra 30% giáo viên đạt chuẩn mới dám mở một cấp học mới và như vậy thì lịch sử phát triển GD cách mạng của nước ta đã chậm di hàng chục năm, về điều kiện cơ sở vật chất cũng vậy. Từ những thắng lợi kể trên, có thể kết luận rằng "phát huy nội lực tự học (gồm cả tự: GD, nghiên cứu, trau dồi nghề nghiệp) là điều kiện quyết định chất lượng học tập. Những điều kiện khác dù có quan trọng đến mấy cũng chỉ có tác dụng già, giảm kết quả học tập; "già" nếu kích thích được nội lực tự học, kích thích càng mạnh thì "già" càng nhiều, "giảm" nếu để cho nội lực tự học thoái hóa, thoái hóa càng nhiều thì "giảm" càng nhiều. Chủ trương "phổ thông 9 năm" trước đây với hầu hết thầy không chuẩn, lớp học tranh tre, sở dĩ thắng lợi vì hồi đó thầy và trò đều lo "tự học" để vươn lên, ngoài những giờ lên lớp không có dạy thêm, học thêm tràn lan. Tâm lý tự khẳng định mình của thanh thiếu

niên khá mạnh, hè đến, trừ học sinh tiểu học không có học sinh nào tìm thầy học tư mà tự ôn luyen vì họ tự cho là "lớn rồi, không tự ôn được là đáng xấu hổ". "Đốm lửa" ĐH nói trên cũng gặp ngay thách thức về ngoại ngữ. Hồi đó sang Nam Ninh có rất nhiều sách tiếng Nga nhưng không ai biết tiếng Nga cũng không có thầy dạy tiếng Nga. Thế là không ai bảo ai, rất nhiều người, cả thầy và trò đều lo tự học tiếng Nga qua sách dạy tiếng Nga cho người Pháp (vì đa số có tiếng Pháp). Vất vả một thời gian cũng đọc được sách tiếng Nga để tự học và soạn bài. Hồi đó ban giám hiệu có chủ trương rất thoáng là cho phép các sinh viên giỏi nếu có thể tự đọc sách mà học thì miễn lên lớp nghe thầy giảng, dành thi giờ đó cho họ tự học mở rộng tầm nhìn. Mở ra "đào tạo trên ĐH" thì càng rõ vai trò của tự học, tự nghiên cứu. Với đào tạo từ xa cũng vậy. Những người chỉ trich thì cho rằng "chính quy còn chẳng ăn ai nữa là từ xa". Nhưng cấp quản lý cho rằng, khả năng tự học của sinh viên tuy thoái hóa nhưng không chết, chỉ co lại như nhú sống trong cây vào mùa đông, mùa xuân ấm áp lại dâng chồi, nảy lộc. Trong khó khăn "xa thầy" có thuận lợi là khó ý lại vào thầy nên phải phát huy nội lực tự học. Chính thuận lợi này góp phần tạo nên mùa xuân ấy. Cố mùa xuân này là nhờ sự chỉ đạo kiên quyết làm tan băng giá (tư tưởng ỷ lại của sinh viên vào thầy, vào những châm chước, chiêu cối, tiêu cực) như chủ trương số sinh viên từ xa phải thi tốt nghiệp chung với chính quy trong những kỳ thi hết sức nghiêm túc mà không có châm chước, chiêu cối gì hết.

Tóm lại, thực tiễn Việt Nam đã chứng minh rằng nội lực tự học cùng với truyền thống hiếu học là một tài nguyên quý giá của dân tộc ta. Đó là hy vọng của chúng ta để đuổi kịp những nước phát triển hơn ta, giàu có hơn ta. Thầy tốt, cơ sở vật chất tốt là rất quan trọng nhưng "tốt" phải hiểu theo ý nghĩa là có tác dụng mạnh đến việc khơi dậy nội lực ở người học. Đó là những tiền đề cơ bản để giải bài toán đuổi kịp. ■